TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 52/2024/QĐST-KDTM	*Bình Chánh, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lí và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2024/TLST-KDTM ngày 17 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn B.

Trụ sở: khu phố T, phường T1, thành phố T2, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Đức T, địa chỉ: khu phố T, phường T1, thành phố T2, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 01/4/2024).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn N.

Trụ sở: đường số I, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Vũ Quỳnh H, địa chỉ: đường C, phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 04/7/2024).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B tổng số tiền còn thiếu của Hợp đồng mua bán số

005/HĐMB/VPF-BN ngày 06/3/2023 và Hợp đồng mua bán số 006/HĐMB/VPF-BN ngày 24/3/2023 là 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), thanh toán 03 (ba) đợt:

- Đợt 1: Công ty Trách nhiệm hữu hạn N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) vào ngày 05/7/2024;

- Đợt 2: Công ty Trách nhiệm hữu hạn N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) vào ngày 26/7/2024;

- Đợt 3: Công ty Trách nhiệm hữu hạn N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) vào ngày 23/8/2024.

2.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn B tự nguyện không yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn N1 lãi do chậm thanh toán.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Trách nhiệm hữu hạn B cho đến khi thi hành án xong, Công ty Trách nhiệm hữu hạn N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 6.250.000đ (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Công ty Trách nhiệm hữu hạn N tự nguyện chịu 70% (bảy mươi phần trăm) án phí dân sự sơ thẩm tương đương 4.375.000đ (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Công ty Trách nhiệm hữu hạn B tự nguyện chịu 30% (ba mươi phần trăm) án phí dân sự sơ thẩm tương đương 1.875.000đ (một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đã nộp là 9.090.000đ (chín triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004128 ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B một phần số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 7.215.000đ (bảy triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nguyễn Thanh Thuỳ